TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Số: **1156**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 361; Điều 371; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1150/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa: Những người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1991, CCCD số 00119100**** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021

Đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Thôn T, xã Đ, thành phố Hà Nội.

2. Anh Vũ Quang T1, sinh năm 1993, CCCD số 03009300**** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/6/2023

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã L, thành phố Hải Phòng

Nơi làm việc: Nhà hát T2 (địa chỉ: A N, phường H, thành phố Hà Nội)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Vũ Quang T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, thành phố Hải Phòng ngày 06/01/2026 (Giấy chứng nhận kết hôn số 04/2026). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Vũ Quang T1.

- Về con chung: Anh chị không có con chung.

- Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về công nợ chung: Anh chị không có không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Huyền T tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTU/26E số 0002710 ngày 31/7/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VSKND khu vực 3 - Hà Nội;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Phòng THADS khu vực 3 - Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Đồng Trưng